TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN UH– TP H NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**
Số: 182/2019/QĐST-HNGĐ	*UH, ngày 03 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 295/2019/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 8 năm 2019, giữa:

***Nguyên đơn**: Anh Phạm Thanh H, sinh năm 1985

Nguyên quán: thôn AC, xã TC, huyện TN, tỉnh Nam Định.

***Bị đơn**: Chị Bùi Thị N, sinh năm 1986

Đều có nơi ĐKHKTT: thôn NĐ, xã ĐB, huyện UH, TP. H Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 26 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh ngày 26 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Thanh H và chị Bùi Thị N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Anh Phạm Thanh H và chị Bùi Thị N thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh H và chị N có 01 con chung là Phạm Đức P, sinh ngày 08/8/2010. Giao chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Phạm Đức P. Anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị N Hng tháng với số tiền 2.000.000

đồng/tháng (*Hai triệu đồng*), cụ thể vào ngày 15 Hng tháng và bắt đầu từ tháng 9/2019 cho đến khi có thay đổi hoặc có đề nghị mới.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

"*Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh h□ởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi d□ỡng, giáo dục con thì ng□ời trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của ng□ời đó*".

2.3. Về tài sản, công sức và công nợ chung: anh H và chị N đều không yêu cầu Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thương vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án; Chấp nhận sự tự nguyện của anh Phạm Thanh H nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được đối trừ vào 300.000 đồng dự phí đã nộp theo Biên lai số 0009272 ngày 13/8/2019 tại Chi cục thi Hnh án dân sự huyện UH.

3. ***Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục P thẩm./.***

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện UH;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện